

# HỘI GIÁO CỤC ĐOAN VÀ CHỦ NGHĨA KHỦNG BỐ Ở TÂY - BẮC PHI

*Đỗ Trọng Quang*

**K**hu vực Maghreb ở Tây - Bắc châu Phi, gồm 5 nước Algieri, Tuynidi, Maroc, Libi, và Môritani có những nét chung là nói tiếng Arập và theo đạo Hồi. Maghreb, trong tiếng Arập nghĩa là "miền Tây", có quan hệ lịch sử lâu đời với thế giới Arập vùng châu Âu Địa Trung Hải. Các nước trong khu vực đều là thành viên *Liên đoàn Arập* và *Tổ chức Hội nghị Hồi giáo* (OIC), đều phải đối phó với chủ nghĩa khủng bố và đạo Hồi cực đoan. Các phân tử cực đoan ở Maghreb vốn bị kích động bởi cuộc xung đột tại Chexnia và Bôxnia, cuộc đụng độ giữa người Palestin và người Ixraen, và chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất cách đây hơn mười năm. Gần đây, chúng lại hần học vì thất bại của chế độ Taliban ở Apganixtan cũng như sự sụp đổ của chính quyền Saddam Hussein tại Irắc.

Các chính phủ ở Maghreb không những phải đối mặt với thách thức của chủ nghĩa khủng bố, mà còn phải thỏa mãn yêu cầu của những người ôn hòa đối lập. Tình hình Algieri năm 1989 là bài học đắt giá cho nhà cầm quyền Maghreb. Chính phủ Algieri lúc đó thực hiện dân chủ hóa, cho phép tổ chức bầu cử có nhiều đảng phái tham gia, khiến đảng Hồi giáo nắm được

ưu thế. Kể từ năm 1989, tình hình xung đột xảy ra làm thiệt mạng trên 120.000 người, kể cả thường dân, binh lính, cảnh sát lẫn các phân tử Hồi giáo cực đoan. Các nước khác ở Maghreb sợ rằng nếu dân chủ hóa được thúc đẩy như ở Algieri thì xã hội cũng rơi vào tình trạng rối loạn. Họ lo lắng trước mối đe dọa trực tiếp của tổ chức *Al Queda*, và của những nhóm khủng bố xuyên quốc gia khác. Lo ngại của họ được nhiều nước trên thế giới chia sẻ, kể cả các nước phương Tây, bằng chứng là cuộc viếng thăm của nguyên ngoại trưởng Mỹ Colin Powell hồi tháng 11 năm 2003 ở Algieri, Maroc và Tuynidi để tìm hiểu tình hình.

Trong những năm 1990, những người Hồi giáo ôn hòa ở Algieri và Maroc cố gắng gây ảnh hưởng trong dân chúng, chú trọng xuất bản báo chí. Tại Algieri, trận lũ lụt ở quận Bab-el-Oued của thủ đô Algieri năm 2001, tiếp theo là trận động đất tại vùng Algieri năm 2003, và nạn thất nghiệp lan tràn đã gây nhiều khó khăn cho dân chúng. Sự bất mãn của nhân dân được cả những người Hồi giáo hợp pháp lẫn không hợp pháp lợi dụng để tuyên truyền chống chính phủ và giành sự ủng hộ

Một hiện tượng đáng chú ý trong đời sống chính trị Angiêri là từ giữa những năm 1970, đạo Hồi cực đoan phát triển khá mạnh, nhất là sau khi tổng thống Houari Boumediène qua đời hồi tháng 12 năm 1978. Lúc còn sinh thời, tổng thống đề ra chính sách Arập hóa, thay thế dần tiếng Pháp bằng tiếng Arập, đưa thầy giáo nói tiếng Arập tuyển dụng từ Ai Cập, Libăng, và Xi Ri vào thế chân thầy giáo Pháp. Nhưng nhiều thầy giáo nói tiếng Arập lại là thành viên tổ chức *Huynh đệ Hồi giáo* theo xu hướng chính thống, một xu hướng thường gây mất ổn định xã hội.

Tại Angiêri năm 1985, tình hình bắt đầu náo loạn khi các đồn cảnh sát bị *Phong trào Hồi giáo Angiêri* (MIA) tấn công. Đây là một tổ chức chống chế độ hiện hành, gây căng thẳng đến cực điểm ở vụ bạo loạn tháng 10 năm 1988, làm chết hơn 500 người trong các trận xô sát trên đường phố Angiê. Năm 1989, chính phủ phải thay đổi chính sách, hợp pháp hóa các chính đảng, kể cả *Mặt trận Cứu nguy Hồi giáo* (FIS). Kết quả là đảng Hồi giáo có thể làm mưa làm gió suốt hơn hai năm tại nhiều vùng trong nước, đàn ông uống rượu và đe dọa phụ nữ không che mặt bằng tấm mạng *hiyab*. Dân chúng càng lo sợ lúc nghe tin tổ chức FIS giành thắng lợi trong cuộc bầu cử hội đồng thành phố tháng 6 năm 1990 và ở vòng đầu cuộc bầu cử quốc hội tháng 12 năm 1991. Bầu cử bị tạm ngừng vào tháng 1 năm 1992, vì người ta e ngại đà thắng lợi của FIS sẽ đưa tổ chức đó lên cầm quyền, và một nền chuyên chính Hồi giáo khắc nghiệt sẽ được thiết lập.

Ta nhớ rằng chính FIS đã hô hào ủng hộ cựu Tổng thống Saddam Hussein trong *chiến tranh* vùng Vịnh lần thứ nhất, số

chiến binh người Angiêri từng tham gia cuộc chiến tại Apganixtan trở về ngày càng đông đảo. Những sự kiện đó là nguyên nhân của bạo lực gia tăng, đặc biệt là cuộc tàn sát lính biên phòng hồi tháng 11 năm 1991 ở Guemmar, trên biên giới giữa Angiêri và Tuynidi. Làn sóng bạo lực tiếp tục dâng cao suốt một thời gian dài cho đến giữa năm 1993, phần lớn nạn nhân là binh lính và cảnh sát. Nhiều tên khủng bố cũng bỏ mạng trong quá trình xung đột, mà kẻ gây ra là MIA, AIS (Quân đội Cứu nguy Hồi giáo), cánh vũ trang của FIS, và GIA (Nhóm Vũ trang Hồi giáo).

Cuối năm đó, nhiều dân thường Angiêri và nước ngoài trở thành nạn nhân của bạo lực lan rộng. Thi hài bảy người nước ngoài được tìm thấy trong tháng 9 năm 1993 tại nhiều nơi; hàng chục nhà báo, bác sĩ, thẩm phán bị giết hại năm đó. Trên 4.000 người nước ngoài phải rời khỏi Angiêri hồi tháng 11 năm 1993 vì bọn khủng bố Hồi giáo đe dọa trước đây một tháng là sẽ giết bất cứ người nào ở lại nước này sau ngày 1 tháng 12. GIA không chừa một ai bị chúng coi là kẻ thù của đạo Hồi chính thống, như nhà văn Tahar Djaout bị chúng sát hại mấy năm sau đó.

Chính phủ Angiêri không khoan tay nhìn bọn khủng bố, không để các thánh đường trở thành nơi mưu toan hoạt động chính trị. Năm 1995, quân đội mở những cuộc tấn công lớn vào các nhóm khủng bố, đồng thời chính phủ kiểm soát chặt chẽ các đường tiếp tế của chúng khiến chúng khó cung cấp vũ khí cho nhau. Nhưng trong năm đó, bọn khủng bố tăng cường hoạt động ở Pháp để bù cho những thất bại trong nước, và để những người ủng hộ chúng ở bên ngoài thêm tin tưởng. Tuy

nhiên, sự rạn nứt trong quan hệ giữa các nhóm khủng bố đã nảy sinh trong thời gian này. Tháng 6 năm 1996, GIA tuyên chiến với AIS, vì trong khi GIA chủ trương lật đổ chính phủ bằng vũ lực, thì AIS muốn giải quyết mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình.

Các nhóm khủng bố không thống nhất với nhau về tổ chức. GIA do Antar Zouabri lãnh đạo, gồm trên 500 tay súng, được sự ủng hộ của những trí thức và thủ lĩnh tôn giáo như Abu Hámza và Abu Qutada ở Bắc Âu, Anh và Bỉ. Còn AIS thì do Madani Merzag chỉ huy, được các mạng lưới bí mật ở Pháp hỗ trợ. Người ta đếm được trong năm 1996 có 14 nhóm Hồi giáo vũ trang tại Angiêri, trong đó 6 nhóm được sự ủng hộ có tổ chức tại châu Âu. Ngoài ra, có những nhóm Hồi giáo cực đoan nhỏ ở Angiêri cũng mang tên *Nhóm Giải phóng Hồi giáo* (GIA), như GIA do Kada Benchida lãnh đạo, gồm những tên khủng bố Angiêri đã từng tham gia nội chiến ở Apganixtan và Bôxnia, và GIA do Mahamed Mossab chỉ huy. Tuy cả hai nhóm đều mệnh danh là GIA, nhưng chúng không thừa nhận quyền lãnh đạo của Zouabri. Tổ chức GIA của Mossab được một mạng lưới ở Italia là nhóm Djamel Loucini ủng hộ, bọn này đã bị cảnh sát Italia giải tán đầu năm 1996.

Chống lại nạn khủng bố của các tổ chức cực đoan, chính phủ tấn công cả về quân sự lẫn chính trị, do quân đội, cảnh sát, cơ quan tình báo và bộ máy tuyên truyền thực hiện. Dân vệ trong làng và các đơn vị bán quân sự khác được vũ trang để tự vệ. Năm 1995, dân nông thôn được phát vũ khí, dân chúng các thị trấn nhỏ được các nhóm tự vệ mệnh danh là *Những người yêu*

*nước* che chở chống lại các nhóm khủng bố. Các biện pháp này tỏ ra có hiệu quả, bọn khủng bố đã mất nhiều lợi thế. GIA và AIS từ bỏ một phần lối đánh du kích quen thuộc, chuyển sang chiến lược gây mất ổn định xã hội bằng ô tô gài chất nổ, ám sát, và đánh bom các chợ đông người.

Tại miền nam, bọn cực đoan đe dọa giết những công nhân dầu khí còn tiếp tục làm việc sau khi chính phủ ký hợp đồng với các công ty dầu lửa nước ngoài như BP, Total, Arco, và Repsol. Tháng 6 năm 1996, một lời tuyên bố nữa của GIA, đăng trên các báo xuất bản bằng tiếng Ả-rập, dọa trừng phạt nhân viên các công ty Angiêri như Sonatrach và Naftal hoặc đối tác nước ngoài của các công ty đó, nếu những người này không đình chỉ công việc lập tức. Ngoài ra, những khoản tiền mà chính phủ nhận được từ các công ty dầu lửa nước ngoài góp phần quan trọng củng cố chế độ, nên thủ lĩnh Zouabri của GIA tuyên án tử hình hồi tháng 9 năm 1996 đối với bất cứ ai làm việc trong ngành dầu khí.

Có lúc tình hình thay đổi chút ít do chính phủ áp dụng chính sách mềm dẻo. Kết quả cuộc bầu cử tháng 11 năm 1995, mà trong đó ông Liamine Zeroual giành được ghế tổng thống với đa số phiếu (61%), được tổ chức FIS công nhận. Đồng thời, một đạo luật được ban bố, khoan hồng cho thành viên các nhóm vũ trang đến đầu thú với cảnh sát. Tại vùng biên giới giữa Angiêri với Nigiê, nơi các nhóm khủng bố thường coi là nguồn tiếp tế vũ khí, chính phủ ủng hộ việc thành lập các đội tuần tra gồm quân đội và các tổ chức vũ trang khác như *Mặt trận Nhân dân Giải phóng miền Bắc*, *Lực lượng Vũ trang Cách mạng*, và *Mặt trận Giải phóng Tamoust*. Một số tổ

chức phiến loạn trước kia được mời tham gia tuần tra. Các chiến lược chống khủng bố cũng được áp dụng ở biên giới giữa Angiêri với Mali.

Tháng 11 năm 1996, nhân dân Angiêri được trưng cầu ý kiến về việc sửa đổi hiến pháp để tập trung quyền lực vào tổng thống, không cho các chính đảng lợi dụng tôn giáo. Tháng 6 năm 1997, nhân dân bầu quốc hội, chọn ra một chính phủ đầu tiên gồm nhiều đảng phái. Các đảng Hồi giáo ôn hòa có vai trò đáng kể hơn trong chính quyền, kể cả được một số ghế bộ trưởng. Một đạo luật được ban hành, quy định hoàn thành việc sử dụng tiếng Ả-rập vào tháng 7 năm 1998.

Tuy nhiên, trong quá trình vận động tranh cử, GIA đã gây ra nhiều vụ thảm sát dân thường, và nội bộ ban lãnh đạo cũ của FIS chia rẽ nghiêm trọng. Một phái, do Rabah Kébir cùng các thủ lĩnh lưu vong cầm đầu, muốn được hợp pháp hóa; trong khi đó AIS, cánh vũ trang của FIS, thương lượng ngừng bắn để mở đường lên vào vũ đài chính trị. Cuộc ngừng bắn được thực hiện sau khi ông Abdelaziz Bouteflika lên làm tổng thống năm 1999. Trước đó, một tổ chức mới được thành lập, do Hassan Hattab cầm đầu và có liên hệ trực tiếp với Osama bin Laden, tên là *Nhóm Salafist vì Truyền giáo và Chiến đấu* (GSPC) chuyên tấn công binh lính và cảnh sát. Tuy vùng rừng núi Kabylia có rất nhiều đơn vị tự vệ đóng giữ, GSPC vẫn tích cực hoạt động, năm 2003 chúng đã bắt cóc 32 du khách phương Tây ở miền Nam Angiêri.

Trên mặt trận tuyên truyền, Bộ Nội vụ đề nghị các báo chí không đăng những bài tường thuật liên quan đến an ninh mà không có nguồn gốc chính thức, cho lập lại

ở các tòa soạn những ban kiểm duyệt hồi tháng 2 năm 1996. Đồng thời, tin tức về tình hình an ninh chuyển cho báo chí Ả-rập ở nước ngoài bị chính phủ kiểm soát chặt chẽ. Tháng 1 năm 1997, Bộ Các vấn đề tôn giáo tuyên bố chỉ cho phép sử dụng thánh đường vào mục đích tôn giáo, không được dùng làm nơi tụ họp chính trị.

Đạo Hồi ở Angiêri có hai khuynh hướng mâu thuẫn nhau, biểu hiện ở vụ tấn công của những kẻ theo đạo Hồi cực đoan hồi tháng 10 năm 1996 vào một thánh đường của giáo phái Sufi tại Kardan. Một bên muốn đề cao tính chính thống cực đoan của đạo, còn bên kia chủ trương duy trì hình thức tín ngưỡng địa phương truyền thống.

Khi ông Bouteflika lên làm tổng thống, ông chú ý đến vấn đề hòa giải dân tộc để chấm dứt tình hình xung đột trong nước. *Luật Hòa hợp dân chúng* được thông qua bằng một cuộc trưng cầu dân ý, kết quả là hơn 6.000 thành viên của AIS và các nhóm khác buông súng trở về nhà năm 2000.

Tại Libi, tình hình chính trị - xã hội Libi cũng bị các tổ chức tôn giáo làm mất ổn định. Tháng 6 năm 1966, 8 cảnh sát bị bọn Hồi giáo quá khích giết chết ở Darnah. Hoạt động gây rối của bọn khủng bố khiến tổng thống Muammar al-Qaddafi phản nộ, ông kiên quyết mở một chiến dịch lớn chống những kẻ theo đạo Hồi cực đoan ở Libi, nhất là các nhóm vũ trang tại miền Đông, nơi xảy ra xung đột giữa quân đội với chúng. Trong năm 1996-1997, chính phủ Libi đề nghị Xu Đăng và một số nước khác trong vùng Vịnh dẫn độ những người Hồi giáo Libi đã được huấn luyện trong cuộc nội chiến Apganixtan. Chính phủ cho rằng bọn này được nhà cầm quyền

Xu Đăng dung túng, vì trong số 300 người Ả-rập tham chiến ở Apganixtan hiện cư trú tại Xu Đăng, có 70 người Libi.

Tổng thống Qaddafi đình chỉ việc ủng hộ tổ chức cực đoan Dawaa al-Islamya, một công cụ tuyên truyền đắc lực của Libi, khi chính phủ bình thường hóa quan hệ quốc tế. Lúc Libi bị tố cáo đã giúp các nhóm Hồi giáo Angiêri về nước qua sa mạc Libi sau khi chúng được huấn luyện tại Xu Đăng, ông Qaddafi hứa với tổng thống Angiêri là sẽ chấm dứt ủng hộ bọn đó.

Sau thời gian này, nhiều sự kiện xảy ra dồn dập. Theo thông cáo của chính phủ Ai Cập hồi tháng 9 năm 1995, thì không ít tên khủng bố được huấn luyện tại Xu Đăng để vào hoạt động ở Angiêri, Ai Cập, và Libi. Năm sau, những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo ở Angiêri tuyên bố rằng hàng trăm chiến binh FIS đã biến mất một cách kỳ lạ khi hai chính phủ Angiêri và Libi ký thỏa thuận hợp tác về an ninh. Năm 1998, chính phủ Libi thông qua cơ quan Interpol phát ra tín hiệu báo động quốc tế về Osama bin Laden, trong khi tại Benghazi ở miền Đông Libi, nhiều cuộc đọ súng diễn ra giữa những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo và lực lượng an ninh của chính phủ. Sau vụ khủng bố ngày 11 tháng 9 năm 2001 ở Mỹ, Libi tham gia tích cực cuộc chiến quốc tế chống khủng bố.

Tại Marôc, chính phủ luôn tự hào nước mình không bị nguy cơ của chủ nghĩa Hồi giáo như ở Angiêri hay Ai Cập. Vua Hassan còn quyết định phái 1.200 quân đến biên giới giữa Ả-rập Xê-út với Côoet tham gia liên minh chống Saddam Hussein trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất. Quyết định của nhà vua không được dân chúng đồng tình.

Mặc dù tín đồ Hồi giáo chính thống ở Marôc bị giám sát chặt chẽ và không được phép thành lập đảng phái, nhưng vẫn có quyền hội họp, xuất bản báo chí và kêu gọi tuân thủ nghiêm ngặt các giá trị của đạo Hồi. Bạo lực không được nhóm nào tán thành, nhưng một số hành động khủng bố vẫn xảy ra, như hai du khách Tây Ban Nha bị một nhóm thuộc *Phong trào Hồi giáo Chiến đấu Marôc* (MIC) giết chết ở khách sạn Atlas Asni tại Marrakesh.

Thật ra, các nhóm Hồi giáo cực đoan hoạt động ở Marôc từ những năm đầu 1990. Cầm đầu chúng là những tên Marôc quá khích từng tham chiến ở Apganixtan đã gây nhiều cuộc khủng bố, như tấn công nhà hàng *McDonald's* ở Casablanca năm 1993 và cửa hàng bách hóa *Makro* ở thành phố này năm 1994. Về sau, những tên tham gia vụ tấn công khách sạn Atlas Asni bị bắt ở Pháp và bị đưa ra tòa tại Pari năm 1997.

Năm 1995, 12 tên buôn lậu vũ khí người Marôc, thuộc tổ chức *Jamaat al-Adl wal-Ihsan* (Công lý và Từ thiện), và 5 tên GIA Angiêri bị cảnh sát Marôc bắt giữ, thu nhiều súng, bom tự tạo và điện đài. Hai tháng sau, 8 tên nữa bị bắt vì lén lút cung cấp vũ khí cho các nhóm vũ trang Angiêri. Tại Casablanca, nhiều người bị thương trong các vụ xô xát giữa lực lượng an ninh và đông đảo sinh viên theo chủ nghĩa Hồi giáo tháng 1 năm 1997. Những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo còn gây căng thẳng trong công đoàn, chuẩn bị bãi công và ngăn cản các thỏa thuận giữa chính phủ và công đoàn.

Cuối những năm 1990, ~~tên~~ tham những ở nhiều cấp chính quyền và nạn thất nghiệp của thanh niên tạo điều kiện

thuận lợi cho đạo Hồi cực đoan hoạt động. Năm 2002, tờ báo *Giải phóng* cảnh báo về một làn sóng khủng bố có thể do những toán Hồi giáo chính thống gây ra ở vùng ngoại ô. Tại Fez, bọn khủng bố chặn đường xét hỏi người lái xe và sẵn lòng người uống rượu.

Từ sau vụ tấn công 11/9/2001 ở Mỹ, cảnh sát, quân đội và cơ quan tình báo Maroc ngày càng quan tâm đến hành động khủng bố quốc tế của đạo Hồi cực đoan, nhất là trong bọn chúng có người Maroc. Những vụ tấn công được dự kiến đánh vào các tàu chiến phương Tây ở eo biển Gibraltar tuy không thành nhưng đã chứng tỏ có một mạng lưới khủng bố của những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo ngày càng phát triển khắp Bắc Phi và châu Âu. Sau cuộc thẩm vấn 17 tên khủng bố Maroc ở vịnh Guantanamo, cảnh sát bắt giữ bốn tên Maroc nữa đồng mưu với ba tên Ả-rập Xê-ut làm liên lạc cho tổ chức *Al Qaeda*. Chỉ huy bọn này là Mullah Bilal, kẻ chịu trách nhiệm về hoạt động của *Al Qaeda* tại Bắc Phi và Trung Đông.

Chủ nghĩa khủng bố của đạo Hồi cực đoan thâm nhập cả vào quân đội, bằng chứng là trường hợp bắt giam viên thượng sĩ Yusef Amani, kẻ đã đánh cắp một số súng trường ở doanh trại Guercif để định trao cho một toán cực đoan ở Meknes.

Sau những cuộc tấn công liều chết xảy ra đồng thời ở Casablanca, làm thiệt mạng 45 người và mấy chục người bị thương, hàng trăm kẻ bị tình nghi là thành viên của *Al Qaeda* đã bị bắt. Trước những vụ tấn công liên tiếp, chính phủ Maroc phải ban hành Luật chống khủng bố và tăng cường liên hệ với các đồng minh quốc tế

như Tây Ban Nha, Pháp, Mỹ trong trận chiến với các phân tử cực đoan.

Tại Tuynidi, ngay sau khi nhậm chức hồi tháng 11 năm 1987, tổng thống Zine Al-Abidine Ben Ali đã kiên quyết trấn áp đạo Hồi cực đoan. Ông tạo việc làm cho người nghèo, lập quỹ đoàn kết để trợ giúp các cộng đồng bị thiệt thòi. Chương trình cứu tế xã hội của tổng thống được Liên hợp quốc coi như một mẫu mực cho nhiều nước khác, và làm cho các khẩu hiệu tuyên truyền chống chính phủ của đảng Hồi giáo *Harkat Nahda* mất hiệu lực.

Tuy nhiên, nạn thất nghiệp tăng lên từ khi chính phủ ký thỏa thuận với Liên minh Châu Âu (EU) để tiến tới thiết lập khu thương mại tự do với khối này vào năm 2021. Tuynidi, với khoảng 10 triệu dân và một thị trường trong nước nhỏ bé, phải cạnh tranh với các nước khác trong khu vực Địa Trung Hải, các nước Đông Âu và châu Á để thu hút đầu tư trực tiếp từ bên ngoài. Chính phủ lại phải dè chừng đạo Hồi cực đoan, vốn chống các chương trình thế tục hóa của ông Ben Ali cũng như của cựu tổng thống Habib Bourguiba. Trong cuộc tổng tuyển cử năm 1989, đảng *Harkat Nahda* thu được trên 50% số phiếu, và năm sau, tổ chức Hồi giáo *Ennahda* (Phục hưng) xin đăng ký thành lập đảng. Bị từ chối vì *Ennahda* là một tổ chức tôn giáo, chứ không phải một chính đảng, chúng liền tham gia đánh bom một tòa nhà của đảng cầm quyền ở thủ đô Tunis. Lực lượng an ninh lập tức bắt giam hơn một trăm nhân vật hàng đầu của tổ chức, đóng cửa tòa báo của chúng.

Những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo ở Tuynidi còn liên hệ với bọn khủng bố ở

nước Angiêri láng giềng. Chúng phát triển cả trong quân đội và lực lượng an ninh và có nguy cơ gây ra một cuộc đảo chính. Năm 1993, một sự kiện ngoại giao rắc rối xảy ra giữa Tuynidi và Anh lúc Bộ Nội vụ Anh cho phép Rachid Ghannouchi, thủ lĩnh của *Ennahda*, cư trú sau khi tên này bị kết án tử hình vắng mặt tại Tuynidi vì dính líu tới khủng bố ở Tunis. Tháng 9 năm 2001, các quan chức Angiêri và Tuynidi nói rằng quyết định của chính phủ Anh, cho phép một tên tội phạm bị nhà cầm quyền Tuynidi kết án, thể hiện những cách nhìn nhận khác nhau về quyền chính trị giữa các nước khu vực Maghreb với các nước phương Tây.

Từ năm 1993, việc thảo luận về chủ nghĩa khủng bố được tiến hành trong Liên đoàn Arab, và Tuynidi thường xuyên trao đổi kinh nghiệm và phối hợp hành động với Ai Cập và Angiêri. Các biện pháp an ninh được thực hiện thời gian gần đây đối với những kẻ bị tình nghi dính líu tới khủng bố đã buộc bọn Hồi giáo cực đoan nằm im, cả *Ennahda* cũng không dám ho he. Chính phủ tăng cường nỗ lực chống khủng bố khi được tin có những tên quá khích người Tuynidi tham gia vụ *Al Qaeda* ám sát thiếu tá Ahmed Shah Massoud ở Tadikixtan ngày 2 tháng 9 năm 2001, và vụ đánh bom liều chết bằng ô tô vào thánh đường Do thái La Ghriba ở Djerba, làm thiệt mạng 19 người và bị thương hàng chục người. Do vậy, chính phủ Tuynidi cho rằng, không thể cho phép những kẻ theo chủ nghĩa Hồi giáo tham gia bầu cử như ở Angiêri.

Tại Môritani, hoạt động của bọn cực đoan bùng phát trong 10 năm qua, từ khi

chính phủ nước này công nhận nhà nước Ixraen năm 1995. Năm đó, nhà cầm quyền Môritani mở một chiến dịch lớn truy quét các mạng lưới Hồi giáo cực đoan, và năm sau kiên quyết trấn áp việc buôn lậu vũ khí vào Angiêri, bắt giữ 40 tên tình nghi.

Từ giữa những năm 1990, các nước khu vực Maghreb lo rằng bọn theo chủ nghĩa Hồi giáo có thể dùng châu Âu làm căn cứ. Một số chính phủ Bắc Phi thấy đạo Hồi cực đoan có những nguồn tiếp tế bên ngoài, như vũ khí và tài trợ gửi qua châu Âu, kết hợp với buôn lậu và ma túy. Nhưng cũng rõ ràng là, chủ nghĩa khủng bố Hồi giáo có gây thiệt hại cho cả lợi ích của châu Âu, như việc chúng giết người châu Âu ở Ai Cập, Angiêri, Marôc hay Tuynidi; cướp máy bay của hãng hàng không *Air France* ở Alger tháng 12 năm 1994 và hai máy bay của hãng *Air Algeria* tại Tây Ban Nha; các vụ đánh bom ở Pháp năm 1995-1996; buôn lậu vũ khí ở Bỉ, Pháp, Tây Ban Nha và Đức.

Dù sao, phương Tây vẫn là nơi ẩn náu hấp dẫn đối với bọn Hồi giáo cực đoan. Các nước phương Tây chưa quyết tâm hợp tác loại trừ chủ nghĩa khủng bố tại Maghreb, họ không rõ các phần tử cực đoan chỉ đối đầu với chính phủ nước chúng, hay chống cả phương Tây. Họ nghĩ rằng chủ nghĩa khủng bố chủ yếu chỉ nhằm vào Pháp, vì nước đó là cường quốc thuộc địa cũ và hiện nay là nước châu Âu có nhiều dân Bắc Phi sinh sống nhất.

Nhiều quốc gia phương Tây chưa nhất trí đánh giá tính chất các mạng lưới Hồi giáo chính thống. Một số nước dè dặt trong việc phối hợp nỗ lực chống khủng bố, thậm chí chứa chấp nhiều tên quá khích, như

Rashid Ghannouchi ở Anh, Anwar Haddam ở Mỹ, và Rabah Kébir tại Đức. Bọn cực đoan Maghreb đang hoành hưởng các quyền tự do phương Tây trên đất châu Âu và châu Mỹ trong khi chúng tiếp tay cho các mạng lưới khủng bố bí mật.

May thay, cũng có nhiều nước đã phối hợp cách tiếp cận đối với vấn đề chủ nghĩa khủng bố xuyên quốc gia. Chính phủ Angiêri bắt đầu nhận được sự ủng hộ để xóa bỏ các mạng lưới ở châu Âu của bọn theo chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan, cắt đứt nguồn tiếp tế vũ khí và tiền bạc của chúng. Nhiều tên lén lút hoạt động ở nước ngoài sa lưới pháp luật. Mùa hè năm 1995, cảnh sát Italia bắt giữ nhóm khủng bố Djamel Luonici và đưa chúng ra tòa án tháng 4 năm 1997. Bản thân tên Lounici bị xử tử hình tại Alger vì dính líu tới vụ tấn công sân bay quốc tế Houari Boumediène năm 1992. Tháng 12 năm 1996, Maroc và Italia ký Nghị định thư bổ sung về chống khủng bố, buôn lậu ma túy, và tội ác có tổ chức.

Chiến dịch chống khủng bố còn nhằm những nơi bọn này lợi dụng sơ hở để hoạt động, hoặc thậm chí được nhà cầm quyền địa phương dung túng. Tháng 12 năm 1993, Ai Cập, Angiêri, và Tuynidi tố cáo Xu Đảng chứa chấp tổ chức Hồi giáo cực đoan quốc tế. Đồng thời, chính phủ Mỹ phản đối phái đoàn Xu Đảng ở Liên hợp quốc về việc liên quan đến vụ khủng bố ở Trung tâm Thương mại Thế giới hồi tháng 2 năm 1993. Các chính phủ Angiêri, Mali, và Libi cũng tăng cường hợp tác để ngăn chặn các nguồn cung cấp vũ khí của bọn khủng bố. Cộng đồng quốc tế ngày càng nhận thức rõ ràng chủ nghĩa khủng bố của các nhóm Hồi giáo cực đoan chỉ có thể bị xóa bỏ khi có sự phối hợp nỗ lực giữa các nước.

#### Tài liệu tham khảo

- *Third World Quarterly*, April 1998
- *ORBIS*, Spring 2004